TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4- NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 163/2026/QĐST- HNGĐ

Ninh Bình, ngày 03 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 248/2026/TLST- HNGĐ ngày 06/7/2026 về Xin ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị L, sinh ngày 15/06/1982;

Số CCCD số: 0371820027xx cấp ngày 01/5/2021 của Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội;

Địa chỉ: xóm C 4,nay là thôn C 7, xã B, tỉnh Ninh Bình;

Bị đơn: Anh Bùi Văn G, sinh ngày 10/07/1979;

Số CCCD số: 0370790023xx cấp ngày 19/05/2023 của Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội;

Địa chỉ: xóm C 4, nay là thôn C 7, xã B, tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị L và anh Bùi Văn G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị L và anh Bùi Văn G đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng không thể cải thiện được nên thuận tình ly hôn.

Về con: Chị Trần Thị L và anh Bùi Văn G có hai con chung là cháu Bùi Xuân T, sinh ngày 10/6/2002; cháu Bùi Thị Kim N, sinh ngày 30/7/2009. Hiện nay cháu T đã trưởng thành, nên chị L và anh G đều không đề nghị Tòa án giải quyết; còn đối với cháu N thì chị L và anh G đều thống nhất giao cháu N cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con chị L và anh G tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

"Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; cha, mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con".

Về con riêng: Không ai có con riêng.

Về tài sản chung: Chị Trần Thị L và anh Bùi Văn G không đề nghị Tòa giải quyết.

Về công nợ chung: Chị Trần Thị L và anh Bùi Văn G đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị L và anh Bùi Văn G thống nhất thỏa thuận chị Liên nộp toàn bộ án phí thuận tình ly hôn 150.000 đồng được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số BLTU/26E số 0000036 ngày 02/7/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Chị Liên được hoàn trả lại 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Ninh Bình (1).*
- *VKSND khu vực 4- Ninh Bình (3).*
- *THADS tỉnh Ninh Bình. (1).*
- *UBND xã B*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ vụ án, lưu vp.*

Thẩm phán

(Đã ký)

Nguyễn Thị Bích Thủy